



Contact Methods
Mob: (86)18668768846
Tel: (86) 577 68668118
Wechat: zigpac123
Skype: bruce.chan1999
E-mail: bruce@zigpac.com
Whatsapp: +86-18668768846
Telegram: @Zigpacstickers

Company Info
Name: Wenzhou Zigpac Industry Limited
Address: No. 148-152, Building C, Jiangbin
Commercial and Residential Building, Longgang
City, Wenzhou City, Zhejiang 325802, China



YOUR CUSTOM PRINTING & PACKAGING PARTNER FOR SMALL AND MEDIUM BUSINESSES



Ba lô dây rút tùy chỉnh so với túi dây rút PE: Hướng dẫn chọn loại túi cho người mua quà tặng quảng cáo, đội nhóm và sự kiện

Details

Trả lời nhanh: Chọn ba lô dây rút tùy chỉnh bằng polyester hoặc nylon khi người nhận sẽ đeo túi và tái sử dụng trong nhiều tuần, vì mỗi lần dùng lại đều thêm lượt hiển thị mà không tốn thêm chi phí. Chọn túi dây rút màng PE phẳng cho quà phát trong 1 ngày, túi trong suốt hoặc chống ẩm, và các đợt sản xuất số lượng lớn mà đơn giá quan trọng hơn khả năng tái sử dụng. Hãy quyết định dựa trên bốn yếu tố: cách mang túi, độ bền cần có, phương pháp in mà thiết kế in yêu cầu, và thời điểm đồng hồ sản xuất bắt đầu chạy.

Khi tìm kiếm ba lô dây rút tùy chỉnh, bạn sẽ gặp hai sản phẩm khác nhau dưới cùng một cụm từ. Loại thứ nhất là ba lô vải có dây đeo vai. Loại thứ hai là túi màng polyethylene (PE) phẳng, đóng bằng dải dây rút hoặc dây cotton. Danh mục của nhà cung cấp, các sàn thương mại điện tử, thậm chí một số yêu cầu báo giá đều coi hai loại này là một. Thực ra không phải vậy. Chúng khác nhau về vật liệu, quy trình in, cách hỏng và thời gian logo của bạn hiện diện trước mắt mọi người.

Sự nhầm lẫn này rất tốn kém. Một đội đặt túi màng với tên gọi “ba lô” sẽ nhận về những chiếc túi không ai đeo lên vai được. Một khách sạn hoặc phòng khám đặt ba lô vải để đựng đồ giặt ướt hoặc đồ dùng của bệnh nhân sẽ nhận về những chiếc túi thấm nước và che khuất đồ bên trong. Người mua kỳ vọng thiết kế chất lượng như ảnh chụp trên ba lô in lụa 1 màu sẽ có hàng trăm chiếc túi trông chẳng giống bản duyệt mẫu. Hướng dẫn này phân loại các dạng túi theo tình huống sử dụng, để bạn chọn theo chương trình thay vì theo từ khóa.

Mục lục

1. [Ba lô dây rút tùy chỉnh là gì và túi dây rút PE là gì](#)
2. [Cách chọn đúng loại túi trong năm bước](#)
3. [Bảng so sánh song song](#)
4. [Câu hỏi thường gặp](#)
5. [Điểm chính cần nhớ](#)
6. [Kết luận](#)

Ba lô dây rút tùy chỉnh là gì và túi dây rút PE khác ở điểm nào?

Ba lô dây rút là túi vải may, thường bằng polyester hoặc nylon. Hai sợi dây luồn qua rãnh ở miệng túi và được cố định ở hai góc đáy, thường qua khoen hoặc miếng vải gia cố. Kéo dây sẽ đóng túi và biến dây thành quai đeo vai. Ba lô dây rút tùy chỉnh được thêm logo, tên đội hoặc dấu hiệu sự kiện bằng in lụa, in chuyển nhiệt hoặc in thăng hoa. Vì dây cũng là quai đeo, túi được thiết kế để đeo.

Túi dây rút PE được làm từ màng polyethylene, cùng họ nhựa với túi giao hàng bằng nhựa và túi bọc quần áo. Dải dây rút hoặc dây luồn qua rãnh viền hàn nhiệt ở miệng túi. Dây dùng để đóng túi và làm quai xách, nhưng không phải là cặp quai đeo vai. Màng được in trên cuộn trước khi gia công thành túi, thường bằng in flexo. Sau đó cuộn màng đưa vào máy làm túi để gấp viền, luồn dây, hàn kín và cắt

túi. Thành phẩm nhẹ, chống nước và có thể làm trong suốt, nên nhân viên an ninh, y tá hay nhân viên buồng phòng có thể nhìn thấy đồ bên trong mà không cần mở túi.

Độ dày được mô tả khác nhau ở mỗi loại vật liệu, và người mua thường nhầm đơn vị. Vải được xác định theo khối lượng sợi (denier). Màng được xác định theo mil, trong đó 1 mil bằng 0,001 inch, khoảng 25,4 micron. Một túi màng “2 mil” dày khoảng 0,05 mm, không phải 2 mm. Các đánh giá công khai về túi màng trơn cho thấy người mua hiểu sai đơn vị này theo cả hai hướng: có người cho cùng một độ dày là quá mỏng, người khác lại cho là quá dày. Hãy xác nhận đơn vị trên mọi báo giá.



Cách chọn giữa ba lô dây rút tùy chỉnh và túi dây rút PE trong năm bước

Bước 1: Quyết định cách mang túi

Hãy bắt đầu từ cách mang túi, vì yếu tố này loại ngay một lựa chọn. Nếu người nhận sẽ đeo túi trên lưng khi đi quanh khuôn viên trường, hội chợ chạy bộ hoặc giải đấu kéo dài 3 ngày, bạn cần dây đeo vai được cố định ở đáy túi. Chỉ ba lô vải mới có cấu trúc này. Tìm kiếm “túi dây rút thể thao tùy chỉnh”, bạn sẽ thấy phần lớn là các đội cần đúng loại này. Đồ ăn nhẹ, chai nước và áo thi đấu dồn tải lên hai góc đáy, và đó chính là chỗ ba lô may có gia cố chịu lực tốt nhất.

Nếu túi chỉ được xách tay trong thời gian ngắn thì túi màng phù hợp hơn. Ví dụ gồm bộ tài liệu tại hội chợ thương mại, túi đựng đồ của bệnh nhân, túi nhận đồ giặt của khách sạn hoặc túi hàng mẫu trao qua quây. Màng ngăn ẩm, có thể làm trong suốt và gần như không làm tăng trọng lượng lô hàng. Đừng quảng bá nó như một chiếc ba lô. Người nhận cố quàng túi màng lên vai sẽ làm căng rãnh viền, vốn là điểm yếu nhất của túi.

Bước 2: Ước tính vòng đời sử dụng của túi và quy đổi ra chi phí trên mỗi lượt hiển thị

Đơn giá là thước đo dễ gây hiểu lầm ở đây. Chi phí trên mỗi lượt hiển thị là thước đo tốt hơn, và cách

tính rất đơn giản:

Chi phí trên mỗi lượt hiển thị = (đơn giá + phí thiết lập ÷ số lượt + cước vận chuyển trên mỗi đơn vị) ÷ (số lần sử dụng dự kiến × số người nhìn thấy túi trong mỗi lần dùng)

Yếu tố tái sử dụng thường quyết định kết quả. Giả sử một ba lô vải đắt gấp ba lần một túi màng nhưng được mang mười lần, trong khi túi màng chỉ dùng một lần tại sự kiện rồi bỏ. Khi đó ba lô vải tạo ra lượt hiển thị với chi phí thấp hơn một nửa rất nhiều. Điều ngược lại cũng đúng. Khi túi chỉ cần tồn tại trong một buổi chiều, chẳng hạn quà phát tại cổng lễ hội hoặc điểm nhận thẻ hội nghị, độ bền vượt trội của vải trở nên lãng phí, và loại túi rẻ hơn sẽ đến tay nhiều người hơn trên mỗi đồng chi ra.

Hãy thực tế khi ước tính số lần tái sử dụng. Những chiếc ba lô polyester mỏng, nhìn xuyên thấu, mua cho một sự kiện thường nhận phản hồi hờ hững: người nhận nói “đựng được hết, nhưng chưa biết bền được bao lâu”. Nếu ba lô của bạn chỉ được dùng lại một hoặc hai lần, hãy tính toán đúng như vậy. Hãy yêu cầu nhà cung cấp tách riêng đơn giá, phí thiết lập và cước vận chuyển thành các dòng riêng để công thức dùng số liệu thật từ báo giá của bạn.



Bước 3: Chọn phương pháp in phù hợp với thiết kế in

Mỗi loại túi được in theo cách khác nhau, và quy trình in giới hạn những gì thiết kế in của bạn có thể thể hiện.

- **Ba lô dây rút bằng vải:** In lụa là phương pháp mặc định cho các đơn hàng số lượng lớn. Mỗi màu mực cần khung lụa riêng, nên nhiều chào giá rẻ chỉ in được 1 màu. Người mua bỏ sót chi tiết này đã nhận về thiết kế ảnh bị rút gọn thành một logo đơn sắc phẳng. In chuyển nhiệt và in thăng hoa có thể tái tạo đủ màu. In thăng hoa cần polyester màu sáng. Nếu tự ép nhiệt, hãy bảo vệ phần dây, vì người mua cho biết dây rút là bộ phận bị chảy đầu tiên dưới máy ép.
- **Túi màng PE:** In flexo cần bản in photopolymer riêng cho mỗi màu pha. Màng được xử lý corona trước để mực bám vào bề mặt. Trên màng trong suốt, các màu cần lớp lót trắng, và lớp trắng này chiếm một trạm in. Chi phí bản in tính theo màu và được dàn trải trên toàn đợt sản xuất, nên in nhiều màu trên màng có lợi khi số lượng lớn, còn logo 1 hoặc 2 màu phù hợp với số

lượng nhỏ hơn.

Dù chọn loại nào, hãy duyệt bản mẫu vật lý hoặc bản mẫu kỹ thuật số trước khi sản xuất. Giữ thiết kế in cách xa đường may, rãnh viền và vị trí dây thoát ra. Phần chuẩn bị thiết kế in cho túi màng được trình bày ở trang sản phẩm; hướng dẫn này không nhắc lại.



Bước 4: Tính ngược từ ngày sự kiện, không phải từ ngày báo giá

Với cả hai loại túi, đồng hồ sản xuất bắt đầu chạy từ lúc duyệt bản mẫu. Nó không bắt đầu khi bạn yêu cầu báo giá hoặc đặt hàng. Hãy đếm ngược từ ngày sự kiện, và dành thời gian cho việc chỉnh sửa thiết kế in, duyệt bản mẫu, thanh toán tiền đặt cọc hoặc phí thiết lập, sản xuất và vận chuyển. Với sản xuất ở nước ngoài, hãy cộng thêm thời gian vận chuyển đường biển hoặc đường hàng không, tách biệt với thời gian sản xuất của nhà máy.

Hai loại túi bị chậm tiến độ vì những lý do khác nhau. Ba lô vải chậm do việc khớp màu chỉ và màu vải, và do phải làm lại khung lựa khi thiết kế in thay đổi. Túi màng chậm do khâu làm bản in, và do mọi thay đổi về độ dày, kích thước hoặc cách đóng túi sau khi bản in đã làm xong, vì mỗi thay đổi như vậy thường đồng nghĩa với một mẫu mới. Hãy chốt thông số kỹ thuật trước, rồi mới yêu cầu tiến độ. Với hướng dùng màng, các bước từ khi duyệt bản mẫu đến khi giao hàng được trình bày tại trang [túi dây rút PE tùy chỉnh](#).

Bước 5: Kiểm tra các quy định có thể lấn át sở thích của bạn

Ba yếu tố bên ngoài có thể quyết định loại túi thay cho bạn.

Chính sách của địa điểm tổ chức. Nhiều sân vận động và nhà thi đấu quy định kích thước túi tối đa, yêu cầu túi trong suốt hoặc giới hạn kích thước logo. Có thể địa điểm yêu cầu màng trong suốt, nơi một chiếc ba lô vải đục sẽ bị từ chối ở cổng. Hãy lấy chính sách bằng văn bản của địa điểm trước khi chọn kích thước.

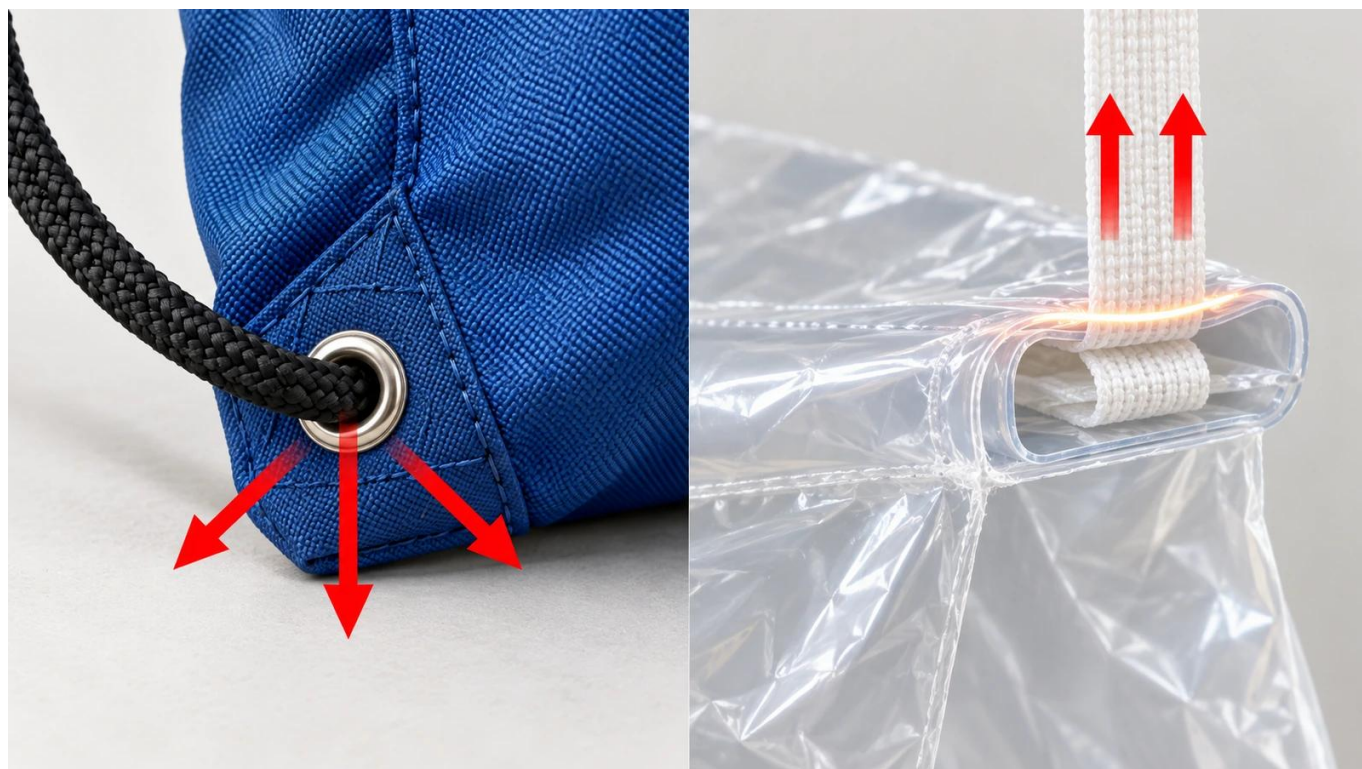
Luật về túi theo từng bang. Luật về túi tại quầy thanh toán nhắm vào túi mang hàng, không áp

dùng cho túi đựng quần áo, linh kiện hay túi dây rút quảng cáo. Tuy nhiên luật có ảnh hưởng đến túi phát tại cửa hàng bán lẻ. Đạo luật SB 1053 của California đã chấm dứt việc dùng túi nhựa tại quầy thanh toán ở cửa hàng tạp hóa từ ngày 1 tháng 1 năm 2026. Washington giữ [mức tối thiểu 2,25 mil cho túi nhựa tái sử dụng^{\[1\]}](#) và dời yêu cầu 4 mil sang năm 2028. Nếu “túi sự kiện” của bạn thực chất được phát tại quầy thanh toán của cửa hàng, hãy cho rà soát loại túi trước.

Quy định về trách nhiệm đối với bao bì. Tại California, [chương trình EPR bao bì SB 54^{\[2\]}](#) đặt mục tiêu tái chế 65 % bao bì nhựa dùng một lần thuộc diện điều chỉnh vào năm 2032. Từ năm 2027, nhà sản xuất chưa tham gia chương trình được phê duyệt sẽ không được bán vật liệu thuộc diện điều chỉnh tại bang. Túi màng dùng làm bao bì có thể thuộc phạm vi luật này; ba lô vải tái sử dụng bán như hàng hóa thường không thuộc. Hãy hỏi người phụ trách tuân thủ xem chương trình của bạn thuộc nhóm nào.

Thông điệp về tính bền vững cũng khác nhau giữa hai loại túi. Túi màng dễ tái chế hơn khi chỉ làm từ một loại vật liệu. Báo chí ngành cho biết việc chuyển sang [dây rút PE giúp túi có trên 95 % PE theo khối lượng^{\[3\]}](#). Các hướng dẫn thiết kế của châu Âu, chẳng hạn [hướng dẫn về màng PE tự nhiên của RecyClass^{\[4\]}](#), xếp các thiết kế dưới 70 % vào loại không thể tái chế. [Mã nhận dạng nhựa #4^{\[5\]}](#) chỉ xác định loại nhựa; không có nghĩa là túi có thể tái chế. Còn [quy cách màng PE trong suốt loại A^{\[6\]}](#) giới hạn tổng tạp chất ở mức 5 % theo khối lượng, nên túi in dày đặc hoặc nhuộm màu có thể không đạt. Thị trường tiêu thụ màng tái chế cũng hẹp. Một phân tích gần đây cho thấy các đầu ra khả thi nhất có thể tiêu thụ khoảng [800,000 tấn màng PE gia dụng mỗi năm^{\[7\]}](#), và không đầu ra nào trong số đó liên quan đến tiếp xúc với thực phẩm.

Nếu túi dùng để đựng thực phẩm, quy định sẽ nghiêm ngặt hơn. Nhựa PE phải tuân thủ [21 CFR 177.1520^{\[8\]}](#). Mọi lớp phủ trên bề mặt tiếp xúc với thực phẩm thuộc phạm vi của [21 CFR 175.320^{\[9\]}](#), quy định này giới hạn chất chiết xuất tan trong chloroform ở mức 0,5 mg/in². Hàm lượng tái chế cần được xem xét riêng theo [hướng dẫn của FDA về nhựa tái chế^{\[10\]}](#). New Jersey đã [hoãn một số quy định bắt buộc về PCR cho bao bì tiếp xúc với thực phẩm đến cuối năm 2029^{\[11\]}](#). Những tuyên bố được phép in trên túi được trình bày ở trang sản phẩm; đừng in bất kỳ tuyên bố nào trước khi đã được kiểm tra.



Ba lô dây rút tùy chỉnh so với túi dây rút PE: So sánh song song

Yếu tố quyết định	Ba lô dây rút polyester / nylon	Túi dây rút màng PE phẳng
Cách mang	Đeo hai vai; dây được cố định ở hai góc đáy	Xách tay bằng dải dây rút hoặc vòng dây; không được thiết kế để đeo
Điểm hỏng thường gặp	Đường may góc hoặc khoen bị hỏng khi chịu tải nặng; vải mỏng nhanh mòn	Rãnh viền bị rách, dải dây rút tuột ra, dây đóng không được luồn qua rãnh
Đơn vị độ dày	Denier (khối lượng sợi)	Mil (1 mil = 0,001 in $\approx$ 25,4 μ m)
Độ ẩm và khả năng nhìn xuyên	Thường là loại đục; vải thấm nước	Chống nước; có thể hoàn toàn trong suốt
Trang trí	In lụa (tính theo màu), in chuyển nhiệt, in thăng hoa	In flexo, mỗi màu pha một bản in, lớp lót trắng trên màng trong suốt
Nơi chi phí trên mỗi lượt hiển thị được tối ưu	Tái sử dụng nhiều lần trong nhiều tuần hoặc nhiều tháng	Đơn giá thấp được dán trải trên các đợt phát số lượng rất lớn
Điều gây chậm tiến độ	Làm lại khung lụa, khớp màu vải và màu dây	Làm bản in, thay đổi thông số kỹ thuật sau khi bản in đã làm xong
Chương trình phù hợp nhất	Đội thể thao, chương trình trường học, bộ quà chạy bộ, hàng lưu niệm phòng tập và du lịch	Bộ tài liệu hội chợ thương mại, đồ dùng của bệnh nhân, đồ giặt khách sạn, gói hàng mẫu và linh kiện, địa điểm yêu cầu túi trong suốt

Chương trình kết hợp cả hai loại là chuyện thường gặp. Một giải đấu có thể tặng cầu thủ ba lô dây rút tùy chỉnh và dùng túi màng trong suốt cho bộ quà chào mừng phát tại quầy đăng ký. Hãy đặt mỗi loại theo thông số kỹ thuật viết riêng cho loại đó, không dùng chung một thông số “túi dây rút”.

Câu hỏi thường gặp

Câu hỏi: Có thể dùng túi dây rút PE như ba lô dây rút không?

Không. Túi màng chỉ có một vòng dây đóng ở viền thay vì hai sợi dây cố định ở đáy, nên khi đeo sau lưng, toàn bộ tải trọng dồn lên rãnh hàn nhiệt. Nếu người dùng sẽ đeo túi, hãy chỉ định ba lô may bằng polyester hoặc nylon.

Câu hỏi: Loại túi nào tốt hơn cho một đội thể thao?

Với cầu thủ, ba lô dây rút bằng vải gần như luôn tốt hơn: túi đựng chai nước và đồ nghề trên vai, và được tái sử dụng suốt mùa giải, nhờ đó giảm chi phí trên mỗi lượt hiển thị. Túi màng phù hợp với các hoạt động do đội tự tổ chức, chẳng hạn phân loại đồ quỳên góp hoặc đựng đồng phục ướt sau trận đấu.

Câu hỏi: Có thể in thiết kế ảnh đủ màu lên ba lô dây rút không?

Có, nhưng không phải bằng in lụa 1 màu. Hãy yêu cầu in chuyển nhiệt, hoặc in thăng hoa trên polyester màu sáng, và xác nhận phương pháp in bằng văn bản trước khi duyệt bản mẫu. Nhiều mặt hàng giá rẻ chỉ giới hạn ở 1 màu, và người mua thường bỏ sót dòng này.

Câu hỏi: “2 mil” có nghĩa là màng dày 2 milimét không?

Không. Một mil là một phần nghìn inch, nên 2 mil là khoảng 0,05 mm. Hãy ghi cả hai đơn vị trên đơn đặt hàng để tránh mua nhầm độ dày.

Câu hỏi: Loại túi nào sản xuất nhanh hơn?

Không loại nào luôn nhanh hơn. Với cả hai, tiến độ bắt đầu từ lúc duyệt bản mẫu, và việc thay đổi thông số kỹ thuật sau khi đã làm bản in hoặc khung lụa sẽ làm tiến độ tính lại từ đầu. Hãy lấy tiến độ có ngày cụ thể từ từng nhà cung cấp, tính từ lúc duyệt bản mẫu, rồi cộng thêm thời gian vận chuyển.

Câu hỏi: Tôi có thể xem thông số chi tiết của túi màng PE in ở đâu?

Độ dày màng, lựa chọn cách đóng túi, chuẩn bị thiết kế in, kiểm tra lô hàng và các tuyên bố được phép đều được trình bày tại [trang túi dây rút màng PE in của chúng tôi](#). Hãy gửi số lượng và ngày sự kiện để nhận báo giá.

Điểm chính cần nhớ

- **Hãy chọn loại túi theo cách mang trước khi so sánh giá.** — Độ dày màng được đo bằng mil, và mức tối thiểu theo luật của Washington đối với túi nhựa tái sử dụng chỉ là 2,25 mil, cho thấy các loại màng này mỏng đến mức nào ([Nguồn](#))
- **Thiết kế chỉ dùng một loại vật liệu PE giúp các tuyên bố về khả năng tái chế dễ được chứng minh hơn.** — Dây rút PE giúp túi có trên 95 % PE theo khối lượng ([Nguồn](#))
- **Mã nhựa không phải là tuyên bố về tái chế.** — Mã #4 chỉ xác định LDPE; không có nghĩa là túi sẽ được tái chế ([Nguồn](#))
- **In dày đặc có thể khiến màng không còn thuộc loại tái chế sạch.** — Màng PE trong suốt loại A cho phép tổng tạp chất tối đa 5 % theo khối lượng ([Nguồn](#))
- **Quy định EPR của California áp dụng cho màng dùng làm bao bì.** — SB 54 đặt mục tiêu tái chế 65 % bao bì nhựa thuộc diện điều chỉnh vào năm 2032 ([Nguồn](#))
- **Việc dùng tiếp xúc với thực phẩm cần hồ sơ chứng minh ngoài loại nhựa.** — Lớp phủ trên màng polyolefin bị giới hạn ở mức 0,5 mg/in² chất chiết xuất tan trong chloroform ([Nguồn](#))

Kết luận: Hãy chọn loại túi theo chương trình, không theo từ khóa tìm kiếm

Ba lô dây rút tùy chỉnh phát huy hiệu quả khi người nhận đeo và tiếp tục sử dụng, nên chi phí được dàn trải trên nhiều lượt hiển thị. Túi dây rút màng PE phát huy hiệu quả khi túi cần trong suốt, chống ẩm, nhẹ, hoặc đủ rẻ để phát hàng nghìn chiếc. Trước khi yêu cầu báo giá, hãy trả lời bốn câu hỏi: túi sẽ được mang như thế nào, sẽ được dùng bao nhiêu lần, thiết kế in cần phương pháp in nào, và hạn duyệt bản mẫu muộn nhất mà vẫn kịp ngày sự kiện là khi nào. Sau đó hãy kiểm tra chính sách của địa điểm và quy định của bang. Nếu màng là lựa chọn phù hợp, hãy xem lại [thông số kỹ thuật túi dây rút PE in tùy chỉnh](#) và gửi số lượng, thiết kế in và ngày sự kiện để nhận báo giá phù hợp.

Tài liệu tham khảo

1. Packaging Dive, “Các luật về bao bì có hiệu lực năm 2026,” ngày 5 tháng 1 năm 2026. <https://www.packagingdive.com/news/state-packaging-laws-2026-bags-foam-pfas-hotels/808682/> ↵
2. CalRecycle, “Đạo luật Ngăn ngừa ô nhiễm nhựa và Trách nhiệm của nhà sản xuất bao bì (SB 54),” truy cập tháng Mười năm 2026. <https://calrecycle.ca.gov/packaging/packaging-epr/> ↵

3. Packaging Europe, “Adapa nhằm tới các yêu cầu về khả năng tái chế của PPWR bằng dây rút túi PE,” ngày 6 tháng 2 năm 2025.
<https://packagingeurope.com/news/adapa-targets-ppwr-recyclability-requirements-with-pe-bag-drawstrings/12458.article> ↵
4. RecyClass, “Hướng dẫn thiết kế để tái chế: Màng mềm PE tự nhiên,” bản cập nhật tháng Ba 2026.
<https://recyclclass.eu/wp-content/uploads/2026/04/RecyClass-DfR-Guidelines-Natural-PE-Films.pdf> ↵
5. ANSI Blog, “Mã nhận dạng nhựa (RIC) – ASTM D7611.”
<https://blog.ansi.org/ansi/nhựa-identification-codes-rics-astm-d7611/> ↵
6. Recycled Materials Association (trước đây là ISRI), quy cách “Màng PE trong suốt (loại A),” 2025.
<https://www.recycledmaterials.org/wp-content/uploads/PE-Clear-Film-Grade-A.pdf> ↵
7. Waste Dive, báo cáo về thị trường đầu ra cho màng PE mềm tái chế (Eunomia và Delterra), ngày 8 tháng 10 năm 2026.
<https://www.wastedive.com/news/flexible-plastic-film-recycling-eunomia-delterra-amcor-kraft-heinz/830294/> ↵
8. Bộ quy định liên bang điện tử, 21 CFR § 177,1520 “Polyme olefin.”
<https://www.ecfr.gov/current/title-21/section-177,1520> ↵
9. Bộ quy định liên bang điện tử, 21 CFR § 175,320 “Lớp phủ nhựa và polyme cho màng polyolefin.”
<https://www.ecfr.gov/current/title-21/chapter-I/subchapter-B/part-175/subpart-C/section-175,320> ↵
10. Cục Quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ, “Sử dụng nhựa tái chế trong bao bì thực phẩm (các cân nhắc về hóa học): Hướng dẫn cho ngành,” tháng Bảy 2021.
<https://www.fda.gov/regulatory-information/search-fda-guidance-documents/guidance-industry-use-recycled-plastics-food-packaging-chemistry-considerations> ↵
11. Waste Dive, “New Jersey hoãn yêu cầu PCR đối với bao bì tiếp xúc với thực phẩm đến năm 2030,” ngày 11 tháng 9 năm 2026.
<https://www.wastedive.com/news/new-jersey-delays-pcr-requirements-food-contact-packaging/830139/> ↵

tháng 10 21, 2026